

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC TRẺ CHỦ ĐỀ "NGHỀ NGHIỆP"

Thực hiện từ ngày 17 tháng 11 năm 2025 đến ngày 12 tháng 12 năm 2025

I. Mục tiêu

TT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động giáo dục
			Chung	Riêng	
1. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					
a) Phát triển vận động					
1	4	- Biết thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh	* 4+5 tuổi: - Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay	* Tay- Vai: - Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu * Lưng – bụng - Quay sang trái, sang phải * Chân - Ngồi xổm, đứng lên	* Thể dục sáng: - Tập theo nhạc bài hát “Cháu yêu cô chú công nhân” và “Cháu thương chú bộ đội” + Hô hấp: Gà gáy, thổi bóng bay - Tay – Vai: + Co và duỗi tay, vỗ 2 tay vào nhau (phía trước, phía sau, trên đầu) (4 tuổi) + Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân (5 tuổi)
2	5	- Biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp		* Tay – Vai - Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. * Lưng – bụng - Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông, * Chân: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang;	- Lưng – Bụng + Quay sang trái, sang phải. (4 tuổi) + Nghiêng người sang hai bên, kết hợp tay chống hông. (5 tuổi) - Chân: + Ngồi xổm, đứng lên (4 tuổi) + Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; (5 tuổi) - TC: Con thỏ - Gieo hạt; Vận động theo giai điệu - trời nắng trời mưa; Lộn cầu

					vòng – Đồng hồ quả lắc; Chi chi chành chành – con muỗi
5	4	- Biết đi/chạy thay đổi hướng vận động đúng tín hiệu vật chuẩn (4-5 vật chuẩn đặt đích đặc).		- Đi thay đổi Đổi hướng đích đặc theo vật chuẩn.	* Hoạt động học: - VĐCB: + Đi thay đổi hướng đích đặc theo vật chuẩn (4 tuổi) + Đi thay đổi hướng đích đặc theo hiệu lệnh (5 tuổi) TCVĐ: Mèo đuổi chuột
6	5	- Biết đi/chạy thay đổi hướng vận động theo đúng hiệu lệnh (đổi hướng ít nhất 3 lần)		- Đi thay đổi hướng đích đặc, theo hiệu lệnh	
9	4	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Bò, bật - Trẻ biết bò trong đường đích đặc (3 - 4 điểm đích đặc, cách nhau 2m) không chệch ra ngoài.	- Bò đích đặc qua (5- 7 điểm)	- Bật liên tục về phía trước.	* Hoạt động học: - VĐCB: + Bò đích đặc qua 5 điểm (4 tuổi) + Bò đích đặc qua 7 điểm (5 tuổi) TCVĐ: Nhảy vào nhảy ra - VĐCB: + Bật liên tục vào vòng(5 tuổi) + Bật liên tục về phía trước (4 tuổi) TCVĐ: Dung dăng dung dẻ
10	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập Bò, bật - Trẻ biết bò vòng qua 5-6 điểm đích đặc, cách		- Bật liên tục vào vòng.	

		nhau 1,5m theo đúng yêu cầu.			
11	4	- Biết cuộn - xoay tròn cổ tay. - Biết gập, mở, các ngón tay.		- Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối....	* Thể dục sáng: - Ở phần khởi động trẻ thực hiện cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay * Hoạt động học: - Tạo hình: + Tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn (Đề tài) + Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (steam) + Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau (steam) * Chơi, hoạt động ở các góc: - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 - Làm Album về chủ đề nghề nghiệp - Vẽ, tô màu cái cuốc, cái xẻng * TCTV: - Dự án: Làm cái cuốc (steam)
12	5	- Biết uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. - Biết gập, mở lần lượt từng ngón tay.		- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay - Bẻ nắn.	
13	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: - Trẻ biết xây dựng lắp ráp với 10-12 khối.		- Tô, vẽ hình - Xây dựng lắp ráp với 10-12 khối - Xé đường thẳng.	Hoạt động học: - Tạo hình: + Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau (steam) + Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (steam) + LQCV: Tập tô u, ư (5 tuổi) * Hoạt động góc:

14	5	- Biết vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Biết xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.		- Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Xé đường vòng cung. - Tô, đồ theo nét. - Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu.	- Góc xây dựng: Xây trường học, trạm xá, xây trang trại của bác nông dân, xây doanh trại bộ đội. - Góc NT: + Vẽ và tô màu cái cốc, cái xeng. + Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 + Làm album về chủ đề nghề nghiệp * TCTV: - Dự án: Làm cái cốc (steam)
b. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
15	4	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi	* 4+5 tuổi - Nhận biết được các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất		- Phối hợp với y tế cân đo trẻ lần 2 * Hoạt động trả trẻ - Cho trẻ xem hình ảnh video của các bữa ăn trong ngày và lợi ích của ăn uống đủ lượng và đủ chất
16	5	Trẻ khỏe mạnh, cân nặng, chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi.			
27	4	Có một số hành vi tốt trong ăn uống:	<i>- KN giao tiếp xã hội: HD trẻ cách giao tiếp phù hợp khi có khách đến nhà/đến chơi nhà người khác</i> <i>- Đến chơi nhà người khác</i>		* Hoạt động trả trẻ - Cho trẻ xem video, hình ảnh về cách giao tiếp khi có khách đến nhà chơi và khi đến chơi nhà người khác * Ăn trưa - Hướng dẫn cách ăn uống lịch sự khi nhà có khách, khi
28	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống:			

					sang nhà người khác ăn cơm * TCTV: + KN giao tiếp: Một số tình huống nên và không nên trong giao tiếp (TV: Lắng nghe, thưa gửi, vâng)
31	4	- Biết nhận ra bàn là, bếp đang đun, phích nước nóng...là nguy hiểm không đến gần. Biết các vật sắc nhọn. không nên nghịch.	* 4+ 5 tuổi; - Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng		* Hoạt động đón, trả trẻ Cho trẻ xem tranh ảnh, video về các vật dụng nguy hiểm * TCTV: - Kỹ năng an toàn: Trẻ thực hành sử dụng dao, kéo dưới sự hướng dẫn của cô (TV: Dao, kéo, sắc nhọn)
32	5	- Biết bàn là, bếp điện, bếp lò đang đun, phích nước nóng... là những vật dụng nguy hiểm và nói được mối nguy hiểm khi đến gần; không nghịch các vật sắc, nhọn.			* Chơi, hoạt động theo ý thích: - Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm (TV: Bàn là, Phích nước, ổ điện)
33	4	- Nhận ra những nơi như: Hồ, ao, ruộng nước, suối, bể chứa nước...là nơi nguy hiểm, không được chơi gần	- Nhận biết những tình huống/ những nơi nguy hiểm: Ao, suối, trạm biến áp, công trình xây dựng, cống, rãnh, trèo thang lên nhà		* hoạt động đón trẻ - Cho trẻ xem video, hình ảnh về những tình huống, nơi không an toàn: Trạm biến áp, công trình xây dựng, cống, rãnh, giếng
34	5	- Biết những nơi như: hồ,			* TCTV:

		ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...là nguy hiểm và nói được mỗi nguy hiểm	<i>sàn...(ao, suối, vực, treo thang...);</i>		- Kỹ năng an toàn: Nhận biết và phòng tránh những nơi không an toàn (Ao, suối, lan can nhà sàn)
37	4	- Biết gọi người lớn khi gặp một số trường hợp khẩn cấp: cháy, có người rơi xuống nước, ngã chảy máu.	- <i>Biết cách phòng tránh nguồn lửa, nguồn nhiệt và 1 số sự cố có thể gây cháy, nổ: Không được đến gần bếp nấu, không nghịch bật lửa, bao diêm...</i>		* Hoạt động trả trẻ - Cho trẻ xem video về một số nguồn lửa, nguồn nhiệt có thể gây cháy, nổ, nghe âm thanh các tín hiệu báo động và trò chuyện cùng trẻ
38	5	- Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: cháy, có bạn/ người rơi xuống nước, ngã chảy máu...	- <i>Nhận biết các tín hiệu, phương tiện báo động cháy và có hành động phù hợp khi nghe các tín hiệu báo động cháy: Nghe thấy tiếng báo động thì trẻ chạy ra khỏi nơi đang ở.</i>		

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

a. Khám phá khoa học

49	4	- Biết phân loại các đối tượng theo 1 hoặc 2 dấu hiệu	*4,5 tuổi - Dự án: Làm cái cốc.		* TCTV - Dự án: Làm cái cốc (steam)
50	5	- Biết phân loại các đối tượng theo những dấu			

		hiệu khác nhau			
57	4	Thể hiện một số hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình	- Chơi các góc, nhóm chơi như: Âm nhạc, tạo hình, trò chơi đóng vai, gia đình, bác sỹ xây dựng... - Dự án: Làm cái cốc		* Hoạt động góc: - Góc xây dựng: Xây trường học, trạm xá, xây trang trại của bác nông dân, doanh trại bộ đội - Góc NT: + Vẽ và tô màu cái cốc, cái xeng Làm album về chủ đề nghề nghiệp. - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 - Góc PV: Mẹ con, bán hàng, bác sỹ, nấu ăn, cô giáo, gia đình - Góc HT: Xem tranh ảnh, sách truyện về 1 số nghề phổ biến trong xã hội - Góc thiên nhiên: chăm sóc cây xanh * TCTV: - Dự án: Làm cái cốc (STEAM) *TCM: + Chạy nhanh lấy đúng tranh + Nhảy bao bố + Chèo thuyền + Người chăn nuôi giỏi
58	5	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về đối tượng qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...			
b. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán					
63	4	- Biết đếm trên đối tượng trong pv5	* 4 +5 tuổi: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và	- Ôn đếm số lượng 1,2,3,4,5	* Hoạt động học: - Toán: + Ôn đếm trên đT trong phạm vi 5,
64	5	- Biết đếm		Ôn đếm số	

		trên đối tượng pvi 5 và đếm theo khả năng	đếm theo khả năng.	lượng 1->5 Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 và đếm theo khả năng.	chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (5 tuổi) Ôn đếm trên đt trong phạm vi 5 ; NB chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (4 tuổi) (EM 33)
65	4	- Biết so sánh số lượng của 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn		Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5	* Hoạt động học: - Toán: + Ôn đếm trên đT trong phạm vi 5, chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (5 tuổi) Ôn đếm trên đt trong phạm vi 5 ; NB chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (4 tuổi) (EM 33)
66	5	- Biết so sánh số lượng ba nhóm đối tượng trong pvi 5 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả bằng nhau, nhiều nhất , ít hơn, ít nhất		Ôn so sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5 nói được các từ: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn	* Chơi, hoạt động theo ý thích: - Làm quen với vở toán * Trẻ đếm số bạn lên hát, múa, đọc thơ, chơi trò chơi: Kết quả của các đội trong các giờ VH, ÂN, KPKH, TCM * Hoạt động chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích: Chơi với hạt gạo, sỏi, đá xếp hình hoa, lá, bảng, phấn, bóng, vòng....
67	4	- Biết sử dụng các số từ 1 - 5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	- Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 5	Chữ số, số lượng và số thứ tự trong pv 5	* Hoạt động học: - Toán: + Ôn đếm trên đT trong phạm vi 5, chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (5 tuổi)
68	5	- Nhận biết các số từ số 5		+ Ôn nhóm số lượng 1-	Ôn đếm trên đt

		- số 10 và sử dụng các số đó để chỉ SL, số thứ tự		5, chữ số 1-5	trong phạm vi 5 ; NB chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (4 tuổi) (EM 33) * Chơi, hoạt động theo ý thích: - Làm quen với vở toán * Trẻ đếm số bạn lên hát, múa, đọc thơ, chơi trò chơi: Kết quả của các đội trong các giờ VH, ÂN, KPKH, TCM * Hoạt động chơi ngoài trời: Chơi theo ý thích: Chơi với hạt hạt, sỏi, đá xếp hình hoa, lá, bảng, phấn, bóng, vòng....
69	4	- Biết gộp 2 nhóm đối tượng có số lượng trong pvi 5, đếm và nói kết quả	- Gộp 2 nhóm đối tượng có SL 5 và đếm + Ôn gộp 2 nhóm đối tượng có SL 5 và đếm		*Hoạt động học: - Toán: + Ôn tách gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm nhỏ (4 tuổi). Ôn tách gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau. (5t) * Chơi, hoạt động theo ý thích: - Làm quen với vở toán
70	5	- Biết gộp các nhóm đối tượng trong pvi 5 và đếm			
71	4	- Biết tách 1 nhóm đối tượng thành		- Tách 1 nhóm đối tượng thành	*Hoạt động học: - Toán: + Ôn tách gộp

		hai nhóm nhỏ hơn		các nhóm nhỏ hơn. + Tách 1 nhóm đt có SL 5 thành 2 nhóm nhỏ hơn.	một nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm nhỏ (4 tuổi). Ôn tách gộp một nhóm đối tượng trong phạm vi 5 thành hai nhóm bằng các cách khác nhau. (5t)
72	5	- Biết tách một nhóm đối tượng trong pvi 5 thành 2 nhóm = các cách khác nhau		- Ôn tách 1 nhóm đối tượng phạm vi 5 thành 2 nhóm nhỏ	* Chơi, hoạt động theo ý thích: - Làm quen với vở toán

c. Khám phá xã hội

98	4	- Biết kể tên công việc, công cụ, sản phẩm, ích lợi...của một số nghề khi khi được hỏi, trò chuyện	* 4+5 tuổi: - Tên gọi, công cụ, sp, các hoạt động và ý nghĩa của các nghề phổ biến, nghề truyền thống của địa phương - Một số nghề có vai trò, trách nhiệm tham gia vào công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với BĐKH: dự báo khí tượng thủy văn, phát thanh viên chương trình dự báo thời tiết, công nhân vệ sinh môi trường, cứu hộ cứu nạn,...		* Hoạt động trả trả - Cho trẻ xem video, hình ảnh về một số nghề có vai trò, trách nhiệm tham gia vào công tác phòng chống thiên tai và ứng phó với BĐKH: dự báo khí tượng thủy văn, phát thanh viên chương trình dự báo thời tiết, công nhân vệ sinh môi trường, cứu hộ cứu nạn,...
99	5	Trẻ nói được đặc điểm và sự khác nhau của một số nghề. VD: Nghề nông làm lúa gạo, nghề XD xây nên những ngôi nhà mới...	* Hoạt động học: - KPKH: + T/C về nghề giáo viên(TV: Dạy học, chăm sóc) + TC về nghề y (TV: Khám bệnh, tai nghe, phát thuốc) + TC về một số công việc của nghề		* Hoạt động học: - KPKH: + T/C về nghề giáo viên(TV: Dạy học, chăm sóc) + TC về nghề y (TV: Khám bệnh, tai nghe, phát thuốc) + TC về một số công việc của nghề

					nông (5E) (TV: cuốc đất, gặt lúa, làm nương, reo mạ) (EL 16)
100	4	- Trẻ kể được tên và nói đặc điểm của một số ngày hội	* 4+5 tuổi: - Kể được tên và nói đặc điểm của một số ngày hội (nói về hoạt động nổi bật của những dịp ngày hội + Ngày hội 20/11		* Hoạt động học: - KPXH: + Trò chuyện về nghề giáo viên (TV: Dạy học, Chăm sóc)
101	5	Trẻ kể được tên một số ngày lễ và nói về hoạt động nổi bật của những ngày hội. Ví dụ nói: “Ngày nhà giáo việt nam 20/11			* Hoạt động đón trẻ - Cho trẻ xem video về nghề giáo viên, trò chuyện với trẻ về công việc, ích lợi của nghề giáo viên. * Chơi, hoạt động theo ý thích: - Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11
104	4	<i>Trẻ nhận biết bằng tiếng việt: các nghề nghiệp quen thuộc</i>	<i>4+5 tuổi</i> - Nhận biết (phân biệt) một số hình ảnh nghề nghiệp quen thuộc		* Hoạt động tăng cường tiếng việt: Bó hoa, cô giáo, Bác sỹ; Y tá, bệnh nhân, thuốc; Thợ may, mảnh vải, máy khâu; Cái cuốc, cái xẻng, cái liềm; Nông dân, cuốc đất, gặt lúa; Hạt gạo, bắp ngô, củ sắn; Bệnh viện, khám bệnh, tiêm; Con bò, con trâu, kéo cày
105	5	<i>Trẻ nhận biết, phân biệt, kể tên và so sánh, phân biệt bằng tiếng việt rõ ràng: các nghề nghiệp quen thuộc</i>	<i>ngành quen thuộc</i> - Nói tiếng việt rõ ràng: + Các từ chỉ số đếm 1,2,3,4,5 + Các từ chỉ một số nghề gần gũi		*Trẻ nói rõ từ tiếng việt lồng ghép trong một số hoạt động * Hoạt động học: - KPKH: + (TV: Khám

					bệnh, tai nghe, phát thuốc) + (TV: Dạy học, chăm sóc) + (TV: cuộc đất, gặt lúa, làm nương, reo mạ) - Thơ: + (TV: nhà Rôm, nhà gỗ, nhà xây) - Truyện: + (TV: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng) * Hoạt động học - Toán: + Ôn đếm trên đT trong phạm vi 5, chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (5 tuổi) Ôn đếm trên đt trong phạm vi 5 ; NB chữ số 5, số thứ tự trong pv 5 (4 tuổi) (EM 33)
3. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					
a) Nghe hiểu lời nói					
106	4	Biết thực hiện được 2- 3 yêu cầu liên tiếp. Ví dụ: "Cháu hãy lấy hình tròn màu đỏ gắn vào bông hoa màu vàng".	* 4+5 tuổi: - Hiểu và làm theo được 2-3 yêu cầu (liên tiếp)		* Hoạt động chơi, hoạt động lao động tự phục vụ: Yêu cầu trẻ lấy và cất đồ dùng, đồ chơi và làm một số việc trong các giờ hoạt động học, chơi, ăn – ngủ... theo yêu cầu - Hoạt động học: Yêu cầu trẻ thực hiện nhiệm vụ trong các hoạt động học - Hoạt động lao động, vệ sinh: Lau đồ chơi, sắp
107	5	Biết thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể, VD: Các bạn có tên bắt đầu bằng chữ cái T đứng sang bên phải, các bạn có tên bắt đầu			

		bằng chữ cái H đứng sang bên trái			xếp đồ chơi ở các góc theo yêu cầu * Hoạt động ăn – ngủ: yêu cầu trẻ thực hiện 1 số công việc như chia cơm, lau bàn, kê phần, giải chiếu, lấy gối, chăn
108	4	Hiểu từ khái quát: 1 số nghành nghề trong xã hội(nghề nông, nghề y....)	* 4+5 tuổi: - Hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Hiểu các bài thơ, đồng dao, vè phù hợp với độ tuổi.	Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm.	* Hoạt động tăng cường tiếng việt: - Bó hoa, cô giáo, Bác sỹ; Y tá, bệnh nhân, thuốc; Thợ may, mảnh vải, máy khâu;Cái cuộc, cái xeng, cái liềm; Nông dân, cuộc đất, gặt lúa; Hạt gạo, bắp ngô, củ sắn; Bệnh viện, khám bệnh, tiêm; Con bò, con trâu, kéo cày * Trẻ nói rõ từ tiếng việt lồng ghép trong một số hoạt động * Hoạt động học: - KPKH: + (TV: Khám bệnh, tai nghe, phát thuốc) + (TV: Dạy học, chăm sóc) + (TV: cuộc đất, gặt lúa, làm nương, reo mạ) - Thơ: + (TV: nhà Rôm, nhà gỗ, nhà xây) - Truyện: + (TV: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng)
109	5	Biết hiểu nghĩa từ khái quát:		Hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm. - Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa. - Nghe các từ chỉ người, sự vật, đặc điểm, hoạt động và các từ biểu cảm, các từ khái quát.	
110	4	Biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại	* 4+ 5 tuổi: Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng, câu phức		
111	5	Biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại			

					* Giờ chơi hoạt động theo ý thích: TC: dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, gieo hạt, lộn cầu vòng.... - Đồng dao: Rềnh rềnh rảng rảng, Kéo cưa lừa xẻ, Xay lúa - Vè: Bài về nghề nghiệp
b) Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày					
112	4	Biết nói rõ để người nghe có thể hiểu được. <i>Trẻ nói được tiếng việt khi người lớn yêu cầu.</i>	- <i>Nói tiếng việt tên nghề nghiệp quen thuộc, ...và một số câu đơn giản</i>	Phát âm rõ các từ tiếng việt có chứa các âm khó cho trẻ dân tộc thiểu số	* Đón trẻ, trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn * Hoạt động tăng cường tiếng việt - Bó hoa, cô giáo, Bác sỹ; Y tá, bệnh nhân, thuốc; Thợ may, mảnh vải, máy khâu; Cái cuốc, cái xẻng, cái liềm; Nông dân, cuốc đất, gặt lúa; Hạt gạo, bắp ngô, củ sắn; Bệnh viện, khám bệnh, tiêm; Con bò, con trâu, kéo cày * Trẻ nói rõ từ tiếng việt lồng ghép trong một số hoạt động * Hoạt động học: - KPKH: + (TV: Khám bệnh, tai nghe, phát thuốc) + (TV: Dạy học, chăm sóc) + (TV: cuốc đất,
113	5	Biết kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được <i>Trẻ nói được tiếng việt rõ ràng khi người lớn yêu cầu.</i>		Phát âm rõ các từ tiếng việt có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu cho trẻ dân tộc thiểu số	

					gặt lúa, làm nương, reo mạ) - Thơ: (TV: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng) - Truyện: (TV: nhà Rôm, nhà gỗ, nhà xây)
116	4	Biết sử dụng các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định.		Trả lời và đặt các câu hỏi bằng tiếng việt: “ Ai?”; “ Cái gì?”; “ Ở đâu?”; “ Khi nào?” “Để làm gì”...	- Đón trẻ, trò chuyện hằng ngày: Giao tiếp với cô và các bạn *Hoạt động chơi NT: - QSCMD: Cây hoa mười giờ, cây sống đời, cây hoa loa kèn; Cây đu đủ, cây cóc, cây hoa hồng; Cây hoa cúc, cây hoa chiều tím, cây sen cạn; Cây rau bắp cải, cây rau ngót, cây mít . - DCNT: + Đạo chơi trong sân trường. + Trẻ thực hành cắm hoa; Trẻ sáng tạo ra bức tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau theo ý thích; Trẻ thực hành một số công việc của bác nông dân (Làm đất, gieo hạt, tưới nước...); Trẻ thực hành kỹ năng dùng dao TCVĐ: Mèo và chim sẻ, con thỏ, thỏ tìm chồng, con
117	5	Biết dùng câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh ...		Trả lời các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh bằng tiếng việt: “ tại sao?”; “ Có gì giống nhau?”; “ Có gì khác nhau?”; “ Do đâu mà có?”	

					muối, Lộn cầu vòng, nu na nu nống, Gia đình gấu, chạy nhanh đến cò, ném bóng vào rổ, trời nắng trời mưa, mèo và chim sẻ, về đúng nhà, dung dăng dung dẻ.
118	4	Biết kể lại sự việc.		Kể lại sự việc có nhiều tình tiết.	* Hoạt động đón trẻ - Đầu tuần cho trẻ kể về những việc đã làm trong hai ngày nghỉ * Hoạt động học. Truyện: Ba chú lợn nhỏ (4t) (TV: nhà Rơm, nhà gỗ, nhà xây) Thơ: Ước mơ của tỳ (5t) (TV: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng) (EL 6)
119	5	Biết miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái ... của nhân vật.		Kể lại sự việc theo trình tự.	
120	4	Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, tục ngữ...	* 4+5 tuổi: Đọc thơ, ca dao, tục ngữ		* Hoạt động ăn – ngủ trưa: + Thơ giờ ăn, giờ đi ngủ * Hoạt động học: Thơ: Ước mơ của tỳ (5t) (TV: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng) (EL 6)
121	5	Biết đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, tục ngữ ...			* Chơi hoạt động theo ý thích: Dung dăng dung dẻ, nu na nu nống, lộn cầu vòng... Ca dao về nghề nông (xay lúa, chày cắt cỏ)

					- Tục ngữ về ngành nghề. Thợ rèn, thầy cô
c) Làm quen với đọc- viết					
134	4	Biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. (Đọc) sách theo tranh minh họa(đọc vẹt)	* 4+5 tuổi: Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách. “Đọc” truyện qua các tranh vẽ.		* Hoạt động chơi ở các góc: + Góc học tập: Xem tranh, ảnh, sách truyện về một số nghề phổ biến. * Chơi, hoạt động theo ý thích:
135	5	Biết cách(đọc sách) từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.	- Làm quen với cách đọc tiếng Việt + Hướng đọc: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới + Đọc, ngắt nghỉ sau các dấu - Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách - Giữ gìn, bảo vệ sách		- LQ với toán - LQCV: Tập tô chữ cái u, ư
138	4	Biết sử dụng ký hiệu để(viết): tên, làm vé tàu, thiệp chúc mừng...	* 4+ 5 tuổi: - Làm quen với cách viết tiếng việt. Hướng viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới. - Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ các dấu	- Nhận dạng một số chữ cái: u, ư, i, t, c - Tập tô, tập đồ các nét chữ: u, ư	* Hoạt động học: + LQVCC: u, ư, (EL 43) i, t, c (EL 59) + LQCV: Tập tô u, ư - Trẻ chơi các trò chơi với chữ cái:
139	5	Biết tô, đồ các nét chữ, sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	- Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ các dấu	Làm quen cách viết tiếng Việt: Hướng viết của các nét chữ; Viết từ trái sang phải, từ dòng	tìm đúng nhà, tìm chữ theo hiệu lệnh, bát canh chữ cái. - Hoạt động chơi ở các góc: + Góc học tập: Xem tranh, ảnh,

				trên xuống dòng dưới. + Tập tô, tập đồ các nét chữ cái: u, ư	sách truyện về một số nghề phổ biến trong xã hội. * Chơi hoạt động theo ý thích:
140	5	Biết nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng việt.		- Nhận dạng các chữ cái: u, ư, i, t, c	- Ôn chữ cái đã học: a, ă, â, e, ê, u, ư - Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11 - Cho trẻ làm quen với vở tập tô.
141	5	Biết nghe hiểu nội dung câu truyện, thơ, đồng dao, dành cho lứa tuổi của trẻ.			* Hoạt động học: Thơ: Ước mơ của tý (TV: Đèn xanh, đèn đỏ, đèn vàng) - Đồng dao: Rên rên ràng ràng, Kéo cưa lừa xẻ, Xay lúa

4. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM, KỸ NĂNG XÃ HỘI

a. Phát triển tình cảm

** Thể hiện sự tự tin, tự lực*

150	4	- Trẻ biết tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.		- Tự chọn đồ chơi, trò chơi theo ý thích.	*Hoạt động góc, chơi tự chọn ngoài trời: - Trẻ tự chọn góc chơi, chọn đồ chơi theo ý thích.
151	5	- Trẻ tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (Vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)		- Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (Vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...)	* Hoạt động vệ sinh cá nhân : Trẻ tự rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh. * Hoạt động lao động vệ sinh, HĐ học: - Lau dọn đồ chơi và sắp xếp đồ chơi trong các góc theo yêu cầu. - Trẻ giúp cô làm 1 số công việc như: quét lớp, lau bàn....

*** Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh.**

154	4	- Trẻ nhận biết cảm xúc vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên qua nét mặt, lời nói, cử chỉ, qua tranh, ảnh.	<i>* 4+5 tuổi</i> - Nhận diện cảm xúc của người khác và thể hiện tình cảm với người khác - Thể hiện cảm xúc của bản thân phù hợp với hoàn cảnh. <i>Nhận biết cảm xúc của bản thân</i>	- Nhận biết một số cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh	* Hoạt động đón trẻ: - Cho trẻ xem video về một số cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, trò chuyện với trẻ cách thể hiện cảm xúc phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp * Hoạt động góc: - Góc phân vai: Mẹ con, bán hàng, bác sỹ, nấu ăn, cô giáo, gia đình - Góc nghệ thuật: + Vẽ và tô màu cái cốc, cái xẻng + Làm album về chủ đề nghề nghiệp. + Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 - Góc HT: Xem tranh ảnh, sách truyện về 1 số nghề phổ biến trong xã hội * Hoạt động học: + Hát: Em học nhạc NH: Cô giáo miền xuôi TCÂN: Đóng băng + Hát: Châu yêu cô chú công nhân NH: Ngày mùa vui TCAN: Vũ điệu hoá đá + VĐ: Em làm bác sỹ (steam) NH: Lí chiều chiều TCAN: Khiêu vũ với bóng
155	5	- Trẻ nhận biết được một số cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh; qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác		- Nhận biết một số cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc	
162	4	- Trẻ biết một	<i>* 4+5 tuổi:</i>		* Hoạt động đón

		vài cảnh đẹp, lễ hội của quê hương, đất nước.	- <i>Quan tâm đến ngày 20/11</i>		trẻ: - Cho trẻ xem video về nghề giáo viên, trò chuyện với trẻ về công việc, ích lợi của nghề giáo viên. * Hoạt động học: - KPKH: T/C nghề giáo viên (TV: Dạy học, Chăm sóc) * Hoạt động góc - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 * Chơi hoạt động theo ý thích: - Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11
163	5	- Trẻ biết một vài cảnh đẹp, di tích lịch sử, lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (Trang phục, món ăn...) của quê hương đất nước.			

b. Phát triển kỹ năng xã hội
*** Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội**

169	4	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói	* 4+5 tuổi: - <i>Nghe chăm chú</i>	- Chú ý nghe khi cô, bạn nói	* Hoạt động đón – trả trẻ: Giao tiếp với cô và các bạn * Các hoạt động trong ngày: hoạt động học, hoạt động góc, trò chơi mới... * TCTV: - KN giao tiếp: Một số tình huống nên và không nên trong gt (TV: Lắng nghe, thưa gửi, vâng)
170	5	- Trẻ biết chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác		- Nhìn vào người khác khi họ đang nói - Không cắt ngang lời khi người khác đang nói	

5. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ
a) Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các phẩm nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)

189	4	- Biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, Ca		- Nghe và nhận ra các thể loại nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca)	* Hoạt động ngủ trưa: ru con * Hoạt động học: + Hát: Em học nhạc NH: Cô giáo miền xuôi TCÂN: Đóng băng
-----	---	---	--	--	--

		dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện			+ Hát: Cháu yêu cô chú công nhân NH: Ngày mùa vui TCAN: Vũ điệu hoá đá + VĐ: Em làm bác sỹ (steam) NH: Lí chiều chiều TCAN: Khiêu vũ với bóng
190	5	- Biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc, thích nghe và đọc thơ, ca dao, tục ngữ thích nghe và kể câu chuyện.		- Nghe các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, cổ điển) - Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc	
191	4	- Trẻ thích thú, ngắm ngía chỉ sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình về màu sắc hình dáng của các tác phẩm tạo hình		- Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm: + <i>Tạo hình hoa bằng các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau</i>	* Hoạt động học: + Tạo hình hoa bằng các nguyên vật liệu khác nhau (steam) + Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau (steam) + Tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn (Đề tài) * Chơi, hoạt động ở các góc: - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 - Làm Album về chủ đề nghề nghiệp
192	5	- Trẻ thích thú, ngắm ngía và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục) của các tác		- Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm:	- Vẽ, tô màu cái cốc, cái xeng * TCTV: - Dự án: Làm cái cốc (Steam) * Chơi hoạt động theo ý thích: - Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11

		phẩm tạo hình		+ <i>Tạo hình hoa bằng các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau</i>	
b) Một số kỹ năng trong hoạt động âm nhạc (nghe hát, vận động theo nhạc) và hoạt động tạo hình (vẽ nặn, cắt xé dán hình)					
193	4	- Biết hát đúng giai điệu lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt điệu bộ...	* 4+ 5 tuổi: - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc tình cảm của bài hát		* Hoạt động học: + Hát: Cháu yêu cô chú công nhân NH: Ngày mùa vui TCÂN: Vũ điệu hoá đá + Hát: Em học nhạc NH: Cô giáo miền xuôi TCÂN: Đón băng + VĐ: Em làm bác sỹ (steam) NH: Lí chiều chiều TCÂN: Khiêu vũ với bóng - Phần gọi mở TC 1 số tiết học như KPKH, VH...
194	5	- Biết hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ cử chỉ...			
195	5	- Trẻ thích thú, ngắm ngía và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình (về màu sắc, hình dáng, bố cục) của các tác phẩm tạo hình		- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc.	* Hoạt động học: + VĐ: EM làm bác sỹ (steam) NH: Lí chiều chiều TCÂN: Khiêu vũ với bóng
196	5	- Biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu		- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể	

		bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tết tấu, múa)		hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	
197	4	- Biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm	* 4,5 tuổi: - Dự án: Làm cái cốc	Tự chọn dụng cụ, nguyên vật liệu để tạo ra sản phẩm theo ý thích	* TCTV: - Dự án: Làm cái cốc (steam)
198	5	- Biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm		Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích	
201	4	- Biết xé, theo đường thẳng, đường cong... và dán thành sản phẩm có màu sắc		- Sử dụng các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình dáng đường nét	* Hoạt động học: - Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (steam) Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau (steam) * Chơi hoạt động ở các góc Góc nghệ thuật - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 - Làm Album về chủ đề nghề nghiệp * Chơi hoạt động theo ý thích - Làm thiếp tặng cô ngày 20/11
202	5	- Biết phối hợp các kỹ năng để xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối		- Phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét bố cục	
203	4	- Biết làm lồi, dẹt, bẹt, loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn, để nặn thành sản		- Sử dụng các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc kích thước, hình	* Hoạt động học: + Tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn (Đề tài) * Chơi hoạt động ngoài trời:

		phẩm có nhiều chi tiết		dáng đường nét + <i>Trẻ tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn</i>	- Chơi tự chọn: Chơi với đất nặn...
204	5	- Biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối		- Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét bố cục + <i>Trẻ tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn</i>	
205	4	- Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau	* 4+ 5 tuổi: - Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng (hài hòa), đường nét (bố cục cân đối)		Hoạt động học: - Tạo hình: + Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (steam) + Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau (steam)
206	5	- Biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng màu sắc hài hòa, bố cục cân đối			- LQCV: Tập tô: u,ư (5t) * Hoạt động chơi ở các góc Góc nghệ thuật - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 * TCTV: - Dự án: Làm cái cốc (Steam) * Chơi hoạt động theo ý thích: - Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11
207	4	- Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, đường nét,	* 4 + 5 tuổi: - Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng/	+ <i>Tạo hình hoa bằng các nguyên vật liệu khác</i>	Hoạt động học: - Tạo hình: + Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (steam)

		hình dáng.	đường nét (bố cục)	<i>nhau</i> + <i>Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Tạo 1 số sản phẩm nghệ nông từ đất nặn</i>	+ Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau (steam) + Tạo 1 số sản phẩm nghệ nông từ đất nặn (Đề tài) - LQCV: Tập tô: u,ư * Hoạt động chơi ở các góc Góc NT:
208	5	- Biết nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc hình dáng bố cục		+ <i>Tạo hình hoa bằng các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Tạo 1 số sản phẩm nghệ nông từ đất nặn</i>	- Vẽ và tô màu cái cốc, cái xeng - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 * TCTV: - Dự án: Làm cái cốc (Steam) * Chơi, hoạt động theo ý thích: - Làm quen với vở tạo hình - Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11 * Cô hướng dẫn trẻ nhận xét sản phẩm của các bạn ở các góc chơi, CTC, Chơi hột hạt, lá cây, phấn, que (EM 47)...
c) Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)					
209	4	- Biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc		- Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc	* Hoạt động học: + Hát: Em học nhạc NH: Cô giáo miền xuôi
210	5	- Biết tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động hát theo các bản nhạc, bài hát		- Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh, vận động theo các bài hát, bản nhạc yêu	TCÂN: Đóng băng + Hát: Cháu yêu cô chú công nhân NH: Ngày mùa vui TCAN: Vũ điệu hoá đá + VĐ: Em làm bác

		yêu thích		thích	sỹ (steam) NH: Lí chiều chiều TCAN: Khiêu vũ với bóng
213	4	- Trẻ nói được lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích	* 4+ 5 tuổi: - Nói được ý tưởng tạo hình của mình + <i>Tạo hình</i>		* Hoạt động học: - Tạo hình: + Tạo hình hoa từ nguyên vật liệu khác nhau (steam) + Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau (Đề tài) + Tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn (Đề tài) - LQCV: Tập tô: u,ư
214	5	- Trẻ nói được lên ý tưởng thể hiện trong sản phẩm tạo hình của mình	<i>hoa bằng các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn</i>		* Hoạt động chơi ở các góc Góc NT: - Vẽ và tô màu cái cuốc, cái xẻng - Làm bưu thiếp tặng cô giáo ngày 20/11 * TCTV: - Dự án: Làm cái cuốc (Steam) * Chơi hoạt động theo ý thích: - Làm thiệp chúc mừng ngày 20/11
215	4	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	* 4+ 5 tuổi: - Đặt tên cho sản phẩm của mình + <i>Tạo hình</i>		
216	5	- Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình	<i>hoa bằng các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Làm tranh từ các nguyên vật liệu khác nhau</i> + <i>Tạo 1 số sản phẩm nghề nông từ đất nặn</i>		

II. Chuẩn bị

1. Đồ dùng của cô

Một số tranh ảnh, video về chủ đề nghề nghiệp: Ngày hội 20/11, nghề y, nghề nông...

- Trang trí lớp học theo chủ đề tạo môi trường học tập gây hứng thú cho trẻ đến lớp.

- Thay đổi đồ dùng, đồ chơi ở các góc chơi

- Máy tính, loa; nhạc của một số bài hát trong chủ đề “Em học nhạc, cháu yêu cô chú công nhân, ngày mùa vui, em làm bác sĩ, Cô giáo miền xuôi, lý chiều chiều”, các bài hát trong chủ đề...

- Một số dụng cụ cho hoạt động âm nhạc: vòng, mũ chóp...

- Tranh ảnh một số câu chuyện, bài thơ về chủ đề “Nghề nghiệp”: Truyện: ba chú lợn nhỏ, thơ ước mơ của tỳ

2. Đồ dùng của trẻ

- Thay đổi đồ dùng, đồ chơi ở các góc chơi

- LQCC u,ư,i,t,c: Thẻ chữ cái tranh để học chữ cái, vở tập tô đủ cho trẻ 5 tuổi và trẻ 4 tuổi

- Bộ đồ dùng học toán: Thẻ số từ 1 đến 5, quyển sách, hộp bút chì để trẻ tạo nhóm, bảng con,...

- Đồ dùng cho trẻ KPKH, KPXH: Tranh ảnh nghề giáo viên, nghề y, nghề nông

- Bút chì, sáp màu, giấy vẽ, các nguyên vật liệu từ thiên nhiên: lá cây, hạt các loại, cành cây khô, giấy màu, kéo, hồ dán, khăn lau tay cho trẻ hoạt động tạo hình.

- Một số đồ dùng vật thật, tranh ảnh về chủ đề “nghề nghiệp” cho hoạt động dạy tăng cường Tiếng Việt cho trẻ

- Các đồ dùng, dụng cụ cho các hoạt động thể dục: bóng, điểm đích dắc, vòng

- Một số dụng cụ cho hoạt động âm nhạc: xắc xô, phách tre, xong loan, mũ chóp, vòng

- Đất nặn, bảng con, khăn lau tay, bàn trưng bày sản phẩm, giấy màu, sáp màu, hồ dán, giấy vẽ cho trẻ hoạt động tạo hình.

- Một số đồ dùng, dụng cụ cho trẻ thực hành kỹ năng: giỏ, hoa các loại, dao, các loại rau củ quả, dụng cụ nghề nông, cuốc, xẻng, dao, sô, hạt giống, bìa catton, các loại lá cây, hạt hạt, keo, kéo, hồ dán...

III. MỞ CHỦ ĐỀ

- Cô gọi trẻ lại gần và trò chuyện, đàm thoại với trẻ về ngành nghề trong xã hội

+ Bố mẹ con làm nghề gì?

+ Trong xã hội con còn biết nghề nào nữa không?

+ Con hãy kể tên những đồ dùng và dụng cụ của các ngành nghề mà con biết?

- Trẻ nói được tên của các ngành nghề, nói được đồ dùng, dụng cụ của một số ngành nghề đó.....

- Trò chuyện với trẻ về các đồ dùng dụng cụ và trang phục của các nghề đó

- Cho trẻ xem tranh ảnh về những ngành nghề đó, những đồ dùng dụng cụ và trang phục của một số ngành nghề đó và nhận xét.

- Khuyến khích cho trẻ kể về những ngành nghề đó, cho trẻ nghe những bài thơ, câu chuyện liên quan tới chủ đề.

- Cô đưa ra những câu hỏi kích thích trẻ biểu lộ suy nghĩ, cảm xúc của mình.

=> Các con ạ! Mỗi người trong xã hội đều làm một công việc, mỗi công việc đều có đồ dùng và dụng cụ và trang phục riêng và đặc trưng riêng của ngành nghề đó. Các ngành nghề đều có tên gọi và tính chất công việc khác nhau và nó có lợi ích đối với xã hội và con người riêng. Vì thế chúng mình phải biết kính trọng những người lao động, quý trọng sản phẩm của các nghề vì họ rất vất vả để làm ra được các sản phẩm đó, cô và các con cùng khám phá chủ đề "Nghề nghiệp" nhé!

GIÁO VIÊN

TỔ TRƯỞNG

PHÊ DUYỆT NHÀ TRƯỜNG